**NGHIÊN CỨU MỘT SỐ CHỈ SỐ NIỆU ĐỘNG HỌC VÀ**

**LIÊN QUAN VỚI ĐẶC ĐIỂM LÂM SÀNG CỦA BỆNH NHÂN**

**TĂNG SINH LÀNH TÍNH TUYẾN TIỀN LIỆT**

**Lê Đình Khánh\***

**TÓM TẮT[[1]](#footnote-1)**

**Mục tiêu:** Khảo sát mối tương quan giữa một số chỉ số của niệu động học với các triệu chứng lâm sàng của bệnh nhân tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt có triệu chứng.

**Đối tượng và phương pháp:** Gồm 34 bệnh nhân nam vào khám tại Khoa Ngoại Tổng hợp Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế từ 9/2012 đến 7/2013 được chẩn đoán tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt. Mỗi bệnh nhân được đo niệu động học và kết quả thu được sẽ đối chiếu với các đặc điểm lâm sàng, điểm số IPSS, QoL, thể tích nước tiểu tồn lưu được đo qua siêu âm và Qmax.

**Kết quả:** Có 20,6% trường hợp tăng hoạt động cơ chóp. Độ giãn nở bàng quang kém chiếm tỷ lệ 79,4%. Nhóm bệnh nhân có tắc nghẽn chiếm tỷ lệ 70,0%; nghi ngờ 10,0% và không tắc nghẽn 20%. Nhóm bệnh nhân có khả năng co bóp bàng quang yếu chiếm 46,7%; bình thường 30,0% và mạnh là 23,3%. Không có tương quan giữa BOOI với điểm số IPSS, QoL.. BOOI có tương quan nghịch, chặt chẽ với Qmax. Có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa tăng hoạt động cơ chóp với dung tích bàng quang thấp, độ dãn nở bàng quang kém, BOOI thấp.

**Kết luận:** Xét nghiệm niệu động học cung cấp nhiều thông tin có ích giúp đánh giá tình trạng tắc nghẽn đường tiểu dưới do tăng sinh lành tinh tuyến tiền liệt.

***Từ khóa:*** Niệu động học, tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt.

**SUMMARY**

**URODYNAMIC INDEXES AND CLINICAL CHARACTERISTICS IN BENIGN PROSTATIC HYPERPLASIA PATIENTS WITH LUTS**

**Objectives**: Studying of the correlation between some of urodynamic indexes with clinical characteristics in symptomatic benign prostatic hyperplasia patients.

**Material and methods**: 34 BPH patients with LUTS were examined in Department of General Surgery in Hue University Hospital from 9/2012 to 74/2013. They were measured urodynamic indexes and the results obtained were compared with the clinical characteristics, IPSS score, QoL score, post-void residual urine volume and Qmax.

**Results:** There are 20,6% patients have detrusor overactivity, poor bladder compliance is 79,4%. Group of patients with bladder outlet obstruction (BOO) 70,0%; equivocal BOO 10,0%; unobstructed 20,0%. Group of patients with weak detrusor contractility 46,7%, normal 30,0% and strong 23,3%. Uncorrelated between BOOI – IPSS, BOOI – QoL. High correlation between BOOI and Qmax. These differences are significant between detrusor overactivity with lower bladder capacities, poor bladder compliance, lower BOOI.

**Conclusion**: urodynamic test provides important informations for assessing the situation bladder outlet obstruction due to benign prostatic hyperplasia.

***Keywords:*** urodynamic, benign prostatic hyperplasia.

1. [↑](#footnote-ref-1)